

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 634/QĐ-BNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ các Tổ chức quốc tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 28/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ các Tổ chức quốc tế và Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ các Tổ chức quốc tế (sau đây viết tắt là Vụ) là đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao (sau đây viết tắt là Bộ), có chức năng tham mưu, tổng hợp giúp Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (sau đây viết tắt là Bộ trưởng) thực hiện chức năng thống nhất quản lý nhà nước về đối ngoại trong quan hệ với các tổ chức quốc tế thuộc Liên hợp quốc, các tổ chức quốc tế liên chính phủ, các diễn đàn liên nghị viện toàn cầu và các diễn đàn đa phương (sau đây viết tắt là các tổ chức, cơ chế) và trong xử lý, quan hệ với các đối tác quốc tế về các vấn đề toàn cầu, quốc tế trong phạm vi do Vụ phụ trách và theo phân công của Bộ trưởng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành:

a) Xây dựng, kiến nghị các cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành và các văn bản khác liên quan đến lĩnh vực do Vụ phụ trách;

b) Tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các bộ, cơ quan, địa phương và các đơn vị thuộc Bộ xây dựng liên quan đến lĩnh vực do Vụ phụ trách;

c) Xây dựng, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của các cấp có thẩm quyền liên quan đến lĩnh vực do Vụ phụ trách;

d) Tham gia tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn triển khai, kiểm tra và chỉ đạo việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của các cấp có thẩm quyền liên quan đến lĩnh vực do Vụ phụ trách theo quy định và phân công của Bộ trưởng.

2. Về xây dựng chủ trương, chính sách và chương trình, kế hoạch đối ngoại trong phạm vi phụ trách của Vụ:

a) Xây dựng các chủ trương, chính sách và biện pháp về sự tham gia của Việt Nam trong tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách;

b) Xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch tổng thể dài hạn, trung hạn, hằng năm về sự tham gia của Việt Nam trong các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách;

c) Xây dựng đề án thiết lập, thay đổi mức độ quan hệ hoặc đình chỉ quan hệ của Việt Nam với các tổ chức, cơ chế thuộc phạm vi phụ trách của Vụ; đề án thành lập hoặc đình chỉ hoạt động của các cơ quan đại diện Việt Nam tại các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách.

3. Về triển khai hoạt động đối ngoại trong phạm vi phụ trách của Vụ:

a) Đề xuất và triển khai thực hiện chủ trương, chính sách biện pháp liên quan đến đường lối và biện pháp tổng thể và đối ngoại đa phương của Việt Nam, bảo đảm lợi ích, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Việt Nam với tư cách là thành viên của các tổ chức, cơ chế quốc tế về các vấn đề chính trị đa phương toàn cầu, an ninh quốc tế, giải trừ quân bị, hợp tác phát triển, xã hội, nhân quyền, nhân đạo, biến đổi khí hậu, môi trường, dịch bệnh, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực... trong khuôn khổ các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách hoặc theo sự phân công của Bộ trưởng;

b) Chuẩn bị nội dung và phục vụ Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Quốc hội (sau đây viết tắt là Lãnh đạo Đảng và Nhà nước), Lãnh đạo Bộ tham dự các hoạt động tại các tổ chức, cơ chế, diễn đàn quốc tế thuộc phạm vi phụ trách của Vụ; đón đoàn đại biểu các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách thăm Việt Nam;

c) Tổ chức đăng cai, triển khai sự tham gia và các hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam (sau đây viết là Đảng) tại các diễn đàn đa phương chính đảng mà Đảng là thành viên gồm: Hội nghị quốc tế các đảng chính trị châu Á (ICAPP), Cuộc gặp quốc tế các đảng cộng sản và công nhân (IMCWP);

d) Tham mưu chủ trương đăng cai, đề xuất nội dung các hội nghị liên nghị viện quốc tế do Quốc hội đăng cai tổ chức và Lãnh đạo Quốc hội chủ trì; tham mưu về nội dung tham gia của Quốc hội Việt Nam tại các diễn đàn, tổ chức liên nghị viện thế giới; chủ trì nội dung phục vụ Lãnh đạo Quốc hội tại các diễn đàn đa phương, diễn đàn liên nghị viện thế giới thuộc phạm vi phụ trách của Vụ;

đ) Phối hợp tổ chức triển khai chương trình hoạt động đối ngoại đa phương hằng năm của Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Nhóm nghị sỹ hữu

ngại, Nhóm nữ đại biểu Quốc hội, Nhóm đại biểu Quốc hội trẻ, các Ban thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, Kiểm toán nhà nước;

e) Giúp Bộ trưởng tham gia các cơ chế liên ngành của Nhà nước (các ủy ban quốc gia, ban chỉ đạo, nhóm công tác, điều phối viên viện trợ đa phương) thuộc phạm vi chuyên môn của Vụ;

g) Thực hiện vai trò đầu mối của Bộ tại các cơ chế liên ngành, liên đơn vị về tham gia của Việt Nam tại các tổ chức, cơ chế liên quan đến vấn đề quốc tế, khu vực do Vụ phụ trách;

h) Xây dựng các văn kiện ngoại giao liên quan đến tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách; chủ trì hoặc tham gia đề xuất chủ trương và triển khai việc bầu cử, ứng cử và hỗ trợ công tác vận động ứng cử tại các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách;

i) Hướng dẫn các bộ, cơ quan, địa phương, tổ chức, đoàn thể thực hiện chủ trương, chính sách đối ngoại của Nhà nước thuộc phạm vi phụ trách của Vụ;

k) Tham gia với các bộ, cơ quan liên quan, các đơn vị trong Bộ trong việc giải quyết các yêu cầu của các nước, các tổ chức quốc tế về vấn đề tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền với Việt Nam hoặc với các địa phương;

l) Xây dựng đề án, triển khai tổ chức những ngày lễ lớn, những ngày kỷ niệm quan trọng trong quan hệ giữa Việt Nam với các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách.

4. Về công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế:

a) Tham gia ý kiến với các bộ, cơ quan, địa phương trình các cấp có thẩm quyền đề xuất ký kết, thực hiện, bảo lưu, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, từ bỏ, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, văn bản thỏa thuận khác trong các lĩnh vực phụ trách của Vụ;

b) Tham gia thẩm định, trình cấp có thẩm quyền các văn bản liên quan đến đối ngoại thuộc lĩnh vực phụ trách do các cơ quan khác xây dựng;

c) Theo dõi và đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương liên quan và các đối tác nước ngoài trong việc thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, văn bản thỏa thuận khác, kế hoạch hợp tác giữa Việt Nam với các đối tác trong các lĩnh vực phụ trách của Vụ;

d) Cung cấp thông tin định kỳ hoặc đột xuất về tình hình ký kết, thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế và các văn bản thỏa thuận khác trong lĩnh vực phụ trách của Vụ.

5. Về công tác nghiên cứu:

a) Nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất và đề xuất với Bộ trưởng và các cơ quan có thẩm quyền các vấn đề có tính dự báo, chiến lược về các vấn đề toàn cầu theo phân công của Bộ trưởng; tình hình mọi mặt các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách và sự tham gia của Việt Nam tại các tổ chức, cơ chế này;

b) Tổ chức nghiên cứu và triển khai thực hiện các đề tài khoa học theo chương trình hằng năm của Nhà nước và của Bộ về các vấn đề quốc tế và các các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách và các vấn đề chung.

6. Về công tác ngoại giao kinh tế:

a) Đề xuất các hình thức và biện pháp nhằm xây dựng quan hệ chính trị và khung pháp lý song phương, đa phương để thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế và huy động nguồn lực hỗ trợ về tri thức, tài chính, công nghệ từ các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách;

b) Tham mưu biện pháp xử lý các tranh chấp nảy sinh và bảo vệ lợi ích kinh tế của Nhà nước và của các tổ chức, cá nhân Việt Nam tại các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách;

c) Nghiên cứu, cung cấp thông tin liên quan đến các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách cho các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp Việt Nam.

7. Về công tác ngoại giao văn hóa:

a) Đề xuất hoặc tham gia đóng góp ý kiến với các bộ, cơ quan, địa phương về những biện pháp và hình thức tổ chức các hoạt động văn hóa đối ngoại trong khuôn khổ hợp tác với các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách;

b) Hỗ trợ các bộ, cơ quan, địa phương tổ chức những ngày văn hóa, tuần văn hóa và các hoạt động tương tự trong khuôn khổ hợp tác với các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách.

8. Về công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại:

a) Tham gia đề xuất nội dung và hình thức thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách; cung cấp và cập nhật thông tin cơ bản về các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách lên Cổng thông tin điện tử của Bộ;

b) Dự thảo nội dung đưa tin trên các phương tiện thông tin truyền thông về các hoạt động đối ngoại của Lãnh đạo cấp cao và Lãnh đạo Bộ với các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách;

c) Dự thảo nội dung phát biểu, trả lời phỏng vấn của Lãnh đạo cấp cao và Lãnh đạo Bộ, đề xuất nội dung phát biểu của Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao hoặc phát ngôn (khi được Bộ trưởng ủy quyền) về những vấn đề liên quan đến các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách;

d) Tham gia theo dõi, tổng hợp dư luận báo chí về tổ chức, cơ chế quốc tế do Vụ phụ trách liên quan đến Việt Nam.

9. Về quản lý hoạt động của các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam:

a) Đại diện Bộ khi được ủy quyền hoặc với tư cách đơn vị phụ trách các tổ chức quốc tế trong tiếp xúc đối ngoại, tham gia hoạt động của các cơ quan đại diện nước ngoài và các tổ chức quốc tế tại Việt Nam liên quan tới lĩnh vực do Vụ phụ trách;

b) Chuẩn bị nội dung, tham gia phục vụ các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Lãnh đạo Bộ với Trưởng các cơ quan đại diện nước ngoài và các tổ chức quốc tế tại Việt Nam liên quan tới lĩnh vực do Vụ phụ trách;

c) Theo dõi, đánh giá tình hình hợp tác giữa các cơ quan đại diện nước ngoài, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan tới lĩnh vực do Vụ phụ trách;

d) Tham mưu việc chấp thuận Điều phối viên thường trú của Liên hợp quốc, Đại diện quốc gia và khu vực của các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách tại Việt Nam;

đ) Tham mưu giải quyết đề nghị mở văn phòng đại diện quốc gia hoặc khu vực của các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách tại Việt Nam;

e) Tham mưu giải quyết các yêu cầu, đề nghị của các cơ quan đại diện các nước, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam đối với các vấn đề liên quan thuộc phạm vi phụ trách của Vụ theo phân công của Bộ trưởng.

10. Về quản lý các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tại các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách:

a) Theo dõi, đôn đốc và đánh giá hoạt động của các cơ quan đại diện Việt Nam tại các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách;

b) Tham mưu giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan đại diện Việt Nam tại các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách;

c) Tham gia đề xuất, kiến nghị về việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển công chức làm công tác ngoại giao đa phương tại các cơ quan đại diện Việt Nam tại các tổ chức, cơ chế do Vụ phụ trách.

11. Về quản lý và sử dụng công chức của Vụ:

a) Sử dụng, phân công công việc đối với công chức của Vụ phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn theo quy định;

b) Xây dựng phương án tuyển dụng, bổ sung nhân sự cho Vụ, điều động công chức của Vụ nhận nhiệm vụ khác trong đơn vị, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ của Vụ;

c) Kiến nghị việc khen thưởng, kỷ luật đối với công chức của Vụ.

12. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số theo chương trình, kế hoạch và sự phân công của Bộ trưởng.

13. Thực hiện các quy định của Nhà nước và của Bộ về công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, bảo mật và an toàn thông tin, bảo đảm an toàn cơ quan và kỷ luật lao động; quản lý, bảo vệ và sử dụng tài liệu, tài sản được giao.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Bộ trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Vụ gồm: Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Vụ.

Các Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng quản lý, điều hành hoạt động của Vụ theo sự phân công và ủy quyền của Vụ trưởng, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

2. Vụ có các tổ và bộ phận sau:

- a) Tổ Chính trị - An ninh quốc tế;
- b) Tổ Nhân quyền - Nhân đạo - Xã hội;
- c) Tổ Hợp tác phát triển;
- d) Tổ Pháp ngữ;
- e) Bộ phận Văn thư.

Các tổ quy định từ điểm a) đến điểm d) của khoản 2 Điều này có Tổ trưởng và Tổ phó do Vụ trưởng chỉ định.

Các Tổ trưởng, Tổ phó được giới thiệu là các Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng tương ứng trong tiếp xúc đối ngoại.

3. Vụ trưởng quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức thuộc Vụ; chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Vụ phù hợp với Quy chế làm việc của Bộ và các quy định hiện hành khác.

4. Biên chế công chức của Vụ do Bộ trưởng quyết định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2557/QĐ-BNG ngày 15/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ các Tổ chức quốc tế.

2. Vụ trưởng Vụ các Tổ chức quốc tế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn;
- Các Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao;
- Các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài;
- Lưu: HC, TCQT, TCCB.



BỘ TRƯỞNG

Bùi Thanh Sơn

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC, CƠ CHẾ
DO VỤ CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ LÀM ĐẦU MỐI

(Ban hành kèm theo Quyết định số **634** /QĐ-BNG của Bộ trưởng
Bộ Ngoại giao quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ các Tổ chức quốc tế)

TT	Tên các tổ chức/ cơ chế	Tên viết tắt tiếng Anh/Pháp
1	Chương trình Định cư con người của Liên hợp quốc	UN Habitat
2	Chương trình Lương thực thế giới	WFP
3	Chương trình môi trường của Liên hợp quốc	UNEP
4	Chương trình Phát triển của Liên hợp quốc	UNDP
5	Chương trình Phối hợp của Liên hợp quốc về HIV/AIDS	UNAIDS
6	Cơ quan Đại học Pháp ngữ	AUF
7	Cơ quan Liên hợp quốc về Bình đẳng giới và Trao quyền cho phụ nữ	UN WOMEN
8	Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế	IAEA
9	Cơ quan Hành động Bom mìn của Liên hợp quốc	UNMAS
10	Cơ quan Đăng kiểm Vũ khí thông thường của Liên hợp quốc	UNROCA
11	Cơ quan Phòng chống ma túy và tội phạm của Liên hợp quốc	UNODC
12	Cuộc gặp quốc tế các đảng cộng sản và công nhân	IMCWP
13	Đại Hội đồng Liên hợp quốc	UNGA
14	Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc	UNSC
15	Hội đồng Kinh tế - xã hội	ECOSOC
16	Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc	UNHRC
17	Hội nghị về phối hợp hành động và các biện pháp xây dựng lòng tin tại châu Á	CICA
18	Hội nghị kiểm điểm các bên tham gia Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân	NPT RevCon
19	Hội nghị các bên tham gia Hiệp ước Cấm vũ khí hạt nhân	
20	Hội nghị các bên tham gia Công ước vũ khí thông thường	

21	Hội nghị các bên tham gia Công ước Cấm vũ khí hóa học	
22	Hội nghị các bên tham gia Công ước Cấm vũ khí sinh học	
23	Hội nghị các Chủ tịch Quốc hội thế giới	
24	Hội nghị Giải trừ quân bị	CD
25	Hội nghị quốc tế các đảng chính trị châu Á	ICAPP
26	Liên minh Bưu chính châu Á - Thái Bình Dương	APPU
27	Liên minh Bưu chính thế giới	UPU
28	Liên minh Nghị viện thế giới	IPU
29	Liên minh Nghị viện Pháp ngữ	APF
30	Các diễn đàn, mạng lưới nghị sỹ trẻ, nghị sỹ nữ....	
31	Liên minh Viễn thông Châu Á - Thái Bình Dương	APT
32	Liên minh Viễn thông quốc tế	ITU
33	Liên minh Chủ nghĩa đa phương	
34	Phong trào Không liên kết	NAM
35	Quỹ dân số Liên hợp quốc	UNFPA
36	Quỹ Đầu tư phát triển Liên hợp quốc	UNCDF
37	Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc	UNICEF
38	Quỹ Phát triển Nông nghiệp quốc tế	IFAD
39	Tổ chức Công ước Cấm thử Hạt nhân toàn diện	CTBTO
40	Tổ chức công ước Cấm vũ khí hóa học	OPCW
41	Tổ chức Du lịch thế giới	UN WTO
42	Tổ chức Hải quan thế giới	WCO
43	Tổ chức Hiệp ước Cấm thử hạt nhân toàn diện	CTBTO
44	Tổ chức Khí tượng quốc tế	WMO
45	Tổ chức Lao động quốc tế	ILO
46	Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên Hợp Quốc	FAO

47	Tổ chức Phát triển công nghiệp của Liên Hợp Quốc	UNIDO
48	Tổ chức quốc tế Pháp Ngữ	OIF
49	Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới	WIPO
50	Tổ chức Tình nguyện viên của Liên hợp quốc	UNV
51	Tổ chức Y tế thế giới	WHO
52	Trường Đại học của Liên hợp quốc	UNU
53	Trường Quốc tế Liên hợp quốc	UNIS
54	Ủy ban Kinh tế và Xã hội châu Á - Thái Bình Dương của Liên hợp quốc	UNESCAP
55	Ủy ban Giải trừ quân bị của Liên hợp quốc	UNDC
56	Ủy hội sông Mê Công quốc tế	MRC
57	Văn phòng Cao uỷ Nhân quyền Liên hợp quốc	OHCHR
58	Văn phòng Ma túy và Tội phạm Liên hợp quốc	UNODC
59	Viện Nghiên cứu và Đào tạo của Liên hợp quốc	UNITAR
60	Viện Nghiên cứu phát triển xã hội của Liên hợp quốc	UNRISD